



Là sự kết hợp tối ưu giữa giá trị và hiệu suất, MASTER Value LEDspot MV vô cùng hoàn hảo cho chiếu điểm

MASTER VALUE LEDspot MV

Mang đến một chùm sáng ấm áp giống như đèn halogen, MASTER VALUE rất hoàn hảo cho chiếu điểm. Nhờ có CRI cao, sản phẩm còn cho màu sắc tự nhiên hơn, tạo ra bầu không khí ấm cúng, thoải mái cho các dự án nhà ở và khách sạn, tôn thêm vẻ đẹp cho hàng hóa trong cửa hàng bán lẻ. Những đèn LED chiếu điểm MV GU10 này có kiểu dáng và cảm giác quen thuộc của đèn chiếu điểm, giữ vẻ đẹp cổ điển của những đèn chiếu điểm thủy tinh và bổ sung thêm hiệu suất mạnh mẽ của công nghệ LED. Chức năng điều chỉnh độ sáng cho phép bạn tạo ra bầu không khí mình muốn và hoạt động với nhiều bộ điều chỉnh độ sáng để lựa chọn. MASTER VALUE cũng tiết kiệm năng lượng nhiều hơn đèn LED chiếu điểm thông thường.

Lợi ích

- Với đèn chiếu điểm MASTER VALUE, bạn có thể tiết kiệm đến 80% năng lượng so với đèn halogen
- Mô phỏng theo đèn chiếu điểm halogen để tạo bầu không khí
- Sự thay thế hoàn hảo cho đèn GU10 truyền thống

Tính năng

- Phạm vi điều chỉnh độ sáng
- Tương thích với nhiều bộ điều chỉnh độ sáng khác nhau
- Bộ điều khiển thông minh đã được cấp bằng sáng chế
- Tuổi thọ 25.000 giờ
- Không có tia UV, chùm sáng mát lạnh (không có bức xạ IR), thích hợp để chiếu sáng các vật thể nhạy cảm với nhiệt (thực phẩm, vật liệu hữu cơ, tranh vẽ, v.v.)

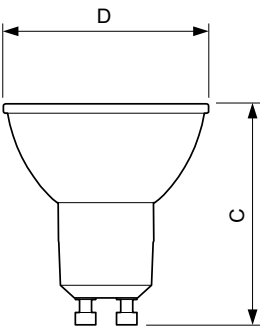
Ứng dụng

- Nhà hàng khách sạn
- Cửa hàng bán lẻ
- Khu dân cư

Cảnh báo và An toàn

- Khoảng nhiệt độ hoạt động từ -20°C đến 45°C
- Chỉ áp dụng ở những nơi khô ráo, hoặc ẩm ướt với điều kiện hầu hết các bộ đèn mở và dui đèn có đủ không gian lắp đặt (khoảng hở 10 mm)
- Không lắp đặt cùng với các linh kiện của bộ đèn chiếu sáng khẩn cấp hoặc đèn thoát hiểm

Bản vẽ kích thước



Product	D	C
MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 930 36D	50 mm	54 mm
MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 36D	50 mm	54 mm
MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 60D	50 mm	54 mm
MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 927 60D	50 mm	54 mm
MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 36D	50 mm	54 mm
MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 60D	50 mm	54 mm
MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 36D	50 mm	54 mm
MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 60D	50 mm	54 mm
MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 927 36D	50 mm	54 mm
MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 930 36D	50 mm	54 mm
MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 940 36D	50 mm	54 mm
MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 965 36D	50 mm	54 mm
Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim	50 mm	54 mm
Master LED 4.9-50W GU10 930 36D Dim	50 mm	54 mm
Master LED 4.9-50W GU10 940 36D Dim	50 mm	54 mm

MASTER VALUE LEDspot MV

Thông tin chung	
Đế dui đèn	GU10
Chu kỳ bật/tắt	50.000
Tuổi thọ danh định	25.000 h
Thông tin kỹ thuật về đèn	
Chỉ số hoàn màu (CRI)	90
LLMF khi kết thúc tuổi thọ danh định (Danh định)	70 %
Vận hành và điện	
Tần số đầu vào	50 đến 60 Hz
Tần số dòng	50 to 60 Hz
Thời gian khởi động (Danh định)	0,5 s
Nhiệt độ	
Nhiệt độ vỏ tối đa (Danh định)	80 °C
Cơ khí và vỏ đèn	
Hình dạng bóng đèn	PAR16

Thông tin kỹ thuật về đèn (1/2)

Order Code	Full Product Name	Góc chùm sáng (Danh định)	Nhiệt độ màu tương ứng		
			(Nom)	Mã màu	Quang thông
929002059502	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 927 36D	36 °	2700 K	927	575 lm
929002066002	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 940 36D	36 °	4000 K	940	575 lm
929002068402	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 930 36D	36 °	3000 K	930	575 lm
929002209902	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 965 36D	36 °	6500 K	6500	575 lm
929001348302	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 930 36D	36 °	3000 K	930	270 lm
929001348402	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 36D	36 °	4000 K	940	285 lm
929001348702	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 60D	60 °	4000 K	940	285 lm
929001348808	Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim	36 °	2700 K	927	395 lm
929001348902	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 36D	36 °	3000 K	930	365 lm
929001348908	Master LED 4.9-50W GU10 930 36D Dim	36 °	3000 K	930	405 lm
929001349002	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 36D	36 °	4000 K	940	380 lm
929001349008	Master LED 4.9-50W GU10 940 36D Dim	36 °	4000 K	940	420 lm
929001349102	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 927 60D	60 °	2700 K	927	355 lm
929001349202	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 60D	60 °	3000 K	930	365 lm
929001349302	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 60D	60 °	4000 K	940	380 lm

Thông tin kỹ thuật về đèn (2/2)

Order Code	Full Product Name	Cường độ sáng (Danh định)
929002059502	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 927 36D	850 cd
929002066002	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 940 36D	850 cd
929002068402	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 930 36D	850 cd
929002209902	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 965 36D	850 cd
929001348302	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 930 36D	500 cd
929001348402	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 36D	500 cd
929001348702	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 60D	350 cd
929001348808	Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim	650 cd

Order Code	Full Product Name	Cường độ sáng (Danh định)
929001348902	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 36D	650 cd
929001348908	Master LED 4.9-50W GU10 930 36D Dim	650 cd
929001349002	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 36D	700 cd
929001349008	Master LED 4.9-50W GU10 940 36D Dim	700 cd
929001349102	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 927 60D	400 cd
929001349202	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 60D	400 cd
929001349302	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 60D	400 cd

Vận hành và điện

MASTER VALUE LEDspot MV

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện	Công suất tương đương
929002059502	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 927 36D	6,2 W	80 W
929002066002	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 940 36D	6,2 W	80 W
929002068402	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 930 36D	6,2 W	80 W
929002209902	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 965 36D	6,2 W	80 W
929001348302	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 930 36D	3,7 W	35 W
929001348402	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 36D	3,7 W	35 W
929001348702	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 60D	3,7 W	35 W

Điều khiển và điều chỉnh độ sáng

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh độ sáng
929002059502	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 927 36D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
929002066002	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 940 36D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
929002068402	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 930 36D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
929002209902	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 965 36D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
929001348302	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 930 36D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
929001348402	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 36D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
929001348702	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 60D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
929001348808	Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim	Có

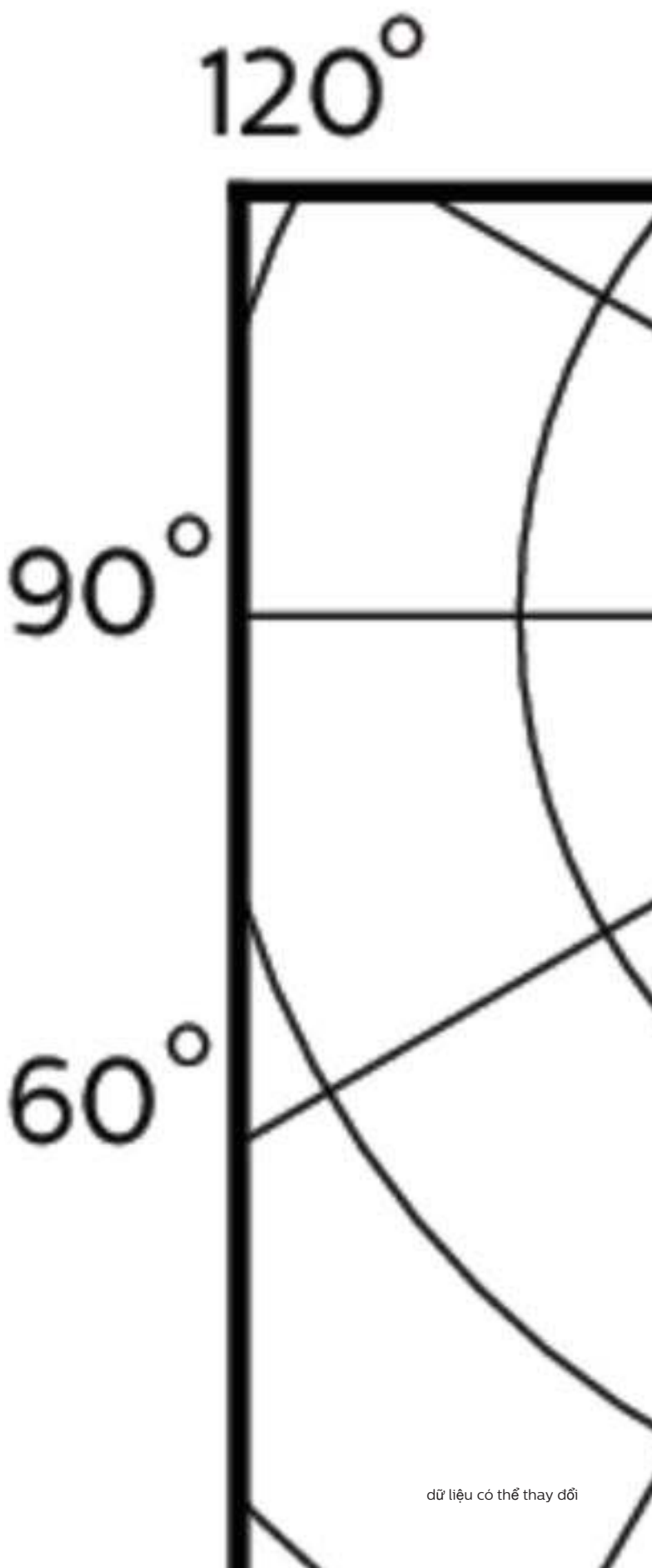
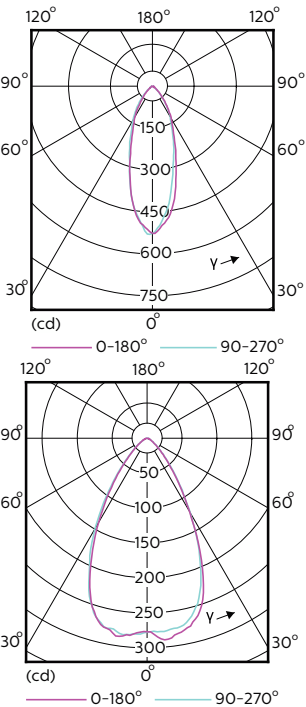
Phê duyệt và ứng dụng

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ năng lượng kWh/1000 h
929002059502	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 927 36D	7 kWh
929002066002	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 940 36D	7 kWh
929002068402	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 930 36D	7 kWh
929002209902	MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 965 36D	7 kWh
929001348302	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 930 36D	4 kWh
929001348402	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 36D	4 kWh
929001348702	MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 60D	4 kWh
929001348808	Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim	5 kWh
929001348902	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 36D	5 kWh
929001348908	Master LED 4.9-50W GU10 930 36D Dim	5 kWh
929001349002	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 36D	5 kWh

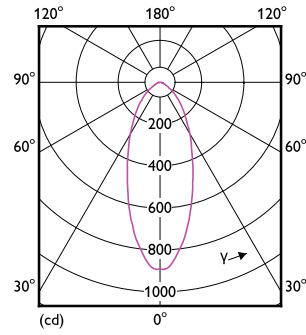
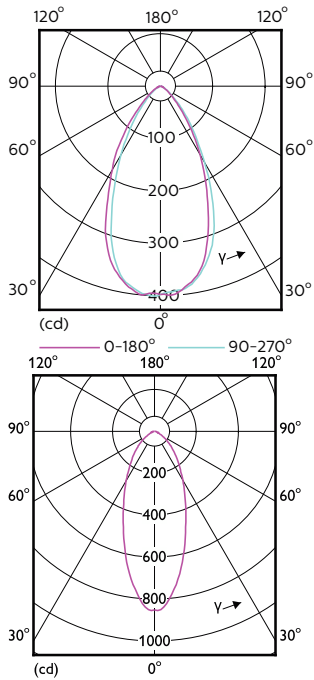
Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện	Công suất tương đương
929001348808	Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim	5 W	50 W
929001348902	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 36D	4,9 W	50 W
929001348908	Master LED 4.9-50W GU10 930 36D Dim	5 W	50 W
929001349002	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 36D	4,9 W	50 W
929001349008	Master LED 4.9-50W GU10 940 36D Dim	5 W	50 W
929001349102	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 927 60D	4,9 W	50 W
929001349202	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 60D	4,9 W	50 W
929001349302	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 60D	4,9 W	50 W

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh độ sáng
929001348902	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 36D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
929001348908	Master LED 4.9-50W GU10 930 36D Dim	Có
929001349002	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 36D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
929001349008	Master LED 4.9-50W GU10 940 36D Dim	Có
929001349102	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 927 60D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
929001349202	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 60D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
929001349302	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 60D	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể

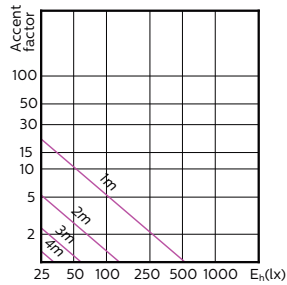
Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ năng lượng kWh/1000 h
929001349008	Master LED 4.9-50W GU10 940 36D Dim	5 kWh
929001349102	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 927 60D	5 kWh
929001349202	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 930 60D	5 kWh
929001349302	MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 60D	5 kWh



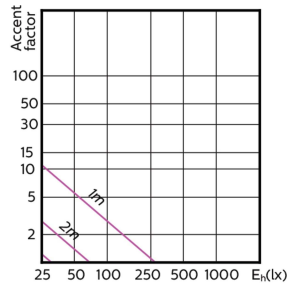
MASTER VALUE LEDspot MV



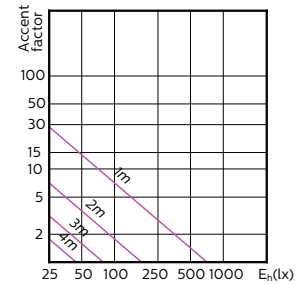
Sơ đồ chiếu sáng tạo điểm nhấn



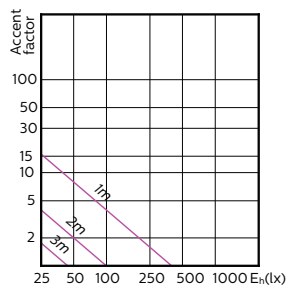
Accent Diagram - MAS LED spot VLE D 3.7-35W
GU10 930 36D



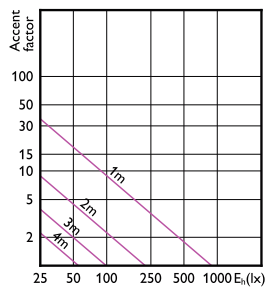
Accent Diagram - MAS LED spot VLE D 3.7-35W
GU10 940 60D



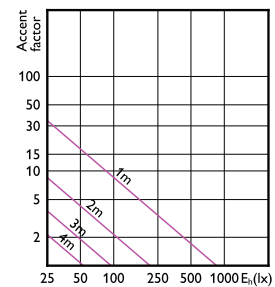
Accent Diagram - Master LED 4.9-50W GU10
930 36D Dim



Accent Diagram - MAS LED spot VLE D
4.9-50W GU10 940 60D



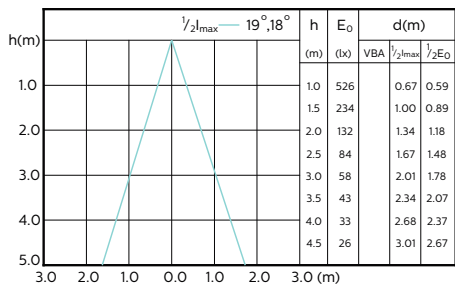
Accent Diagram - MAS LED spot VLE D 6.2-80W
GU10 940 36D



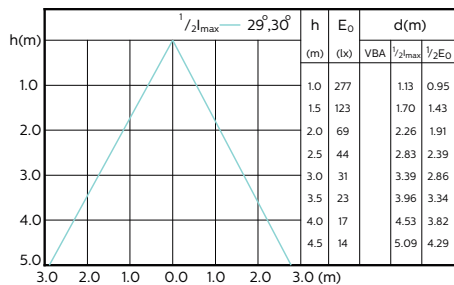
Accent Diagram - MAS LED spot VLE D 6.2-80W
GU10 930 36D

MASTER VALUE LEDspot MV

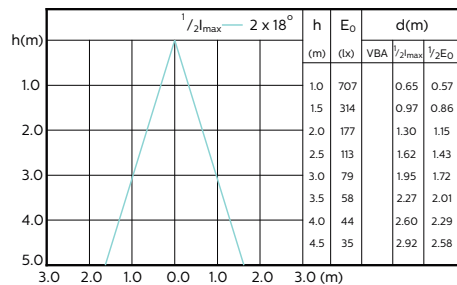
Sơ đồ chùm tia



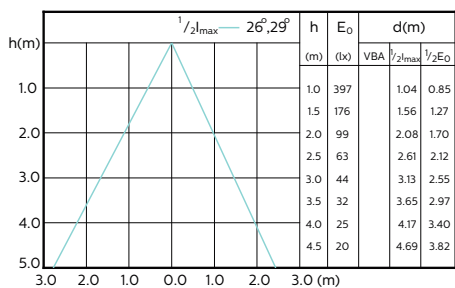
Beam diagram - MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 930 36D



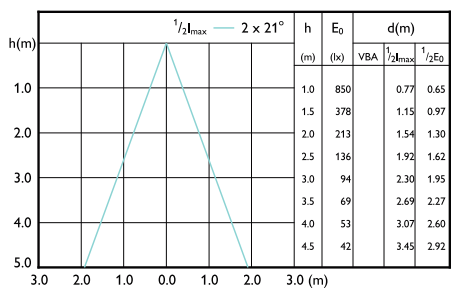
Beam diagram - MAS LED spot VLE D 3.7-35W GU10 940 60D



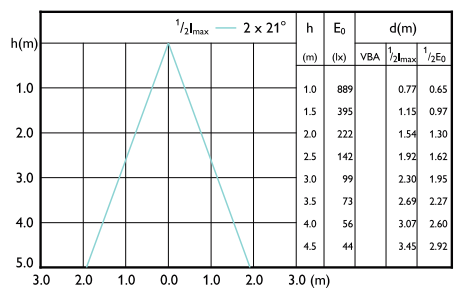
Beam diagram - Master LED 4.9-50W GU10 930 36D Dim



Beam diagram - MAS LED spot VLE D 4.9-50W GU10 940 60D



Beam diagram - MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 930 36D



Beam diagram - MAS LED spot VLE D 6.2-80W GU10 940 36D

